TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: **126** /2019/HS-ST
Ngày: 26/9/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM -THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chấn
2. Ông Nguyễn Huy Cự

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hạnh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm – Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Cơ sở cai nghiện ma túy số 06, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 136/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **MXT**; (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1984; tại: Hà Nội; giới tính: Nam; ĐKNKTT: số 39B, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: P515, nhà D15, KĐT Đặng Xá, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông: Mai Xuân Chí, sinh năm 1949 và con bà Lê Thị Hà, sinh năm 1956; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; vợ là: Lê Thị Hồng, sinh năm 1986, có 01 con sinh năm 2017; Danh chỉ bản số 000000253 lập ngày 01/7/2019 tại Công an huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội; tiền án: không; tiền sự: bị cáo có 01 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86/QĐ – XPHC ngày 25/06/2018 của Công an Huyện Gia Lâm về hành vi trộm cắp tài sản. (Tiền sự còn thời hiệu, chưa được xóa).

Bị cáo tại ngoại. Hiện đang đi cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện số 06 – Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*__Người bị hại__: Nguyên đơn dân sự: Ban quản trị cụm nhà chung cư CT6 khu đô thị Đặng Xá, huyện Gia Lâm, Thành Phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Thụ, sinh năm 1948 - Trưởng ban; Trú tại: Phòng 402 nhà CT6A, khu đô thị Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 23/04/2019. Công an đồn Nam Đuống, Gia Lâm, Hà Nội tiếp nhận đối tượng MXT, sinh năm 1984, trú tại: phòng 515, nhà D15, Khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội đã có hành vi trộm cắp 11 đầu vòi lăng phun của đồ cứu hỏa tại tòa nhà CT6B, Khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội bị người dân xung quanh kiểm tra, phát hiện và đưa về trụ sở Công an đồn Nam Đuống để làm việc.

Quá trình điều tra đã làm rõ nội dung sự việc như sau: Khoảng 14 giờ ngày 23/04/2019, MXT đi xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 29.428 –XA từ nhà đến tòa nhà CT6B, khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội thì xe hết xăng, Thành nảy sinh ý định vào tòa nhà CT6B trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua xăng và tiêu xài cá nhân. Để thực hiện mục đích trên, Thành để xe máy dưới sảnh tầng 1 CT6B và đi thang máy lên tầng 2 đi ra cầu thang phát hiện ở hành lang có tủ dồ phòng cháy chữa cháy, Thành mở tủ và tháo trộm lấy 02 đầu vòi lăng phun bằng kim loại sau đó Thành đi xuống tầng 1 nhặt chiếc túi nilong màu đen rồi cất giấu 2 đầu vòi lăng phun kim loại vừa trộm cắp được. Thành tiếp tục đi lần lượt từ tầng 3 lên đến tầng 6 của tòa nhà Thành trộm cắp được tổng cộng 09 đầu vòi lăng phun kim loại cho vào túi ni lông và đi xuống sảnh tầng 1 tòa nhà CT6B thì bị anh Nguyễn Đức Tùng, sinh năm 1991 là nhân viên kỹ thuật tòa nhà khu đô thị; anh Chu văn Nhuận, sinh năm 1969 và anh Nguyễn Văn Theo, sinh năm 1961 cùng làm bảo vệ khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng và đưa Thành về trụ sở Công an đồn Nam Đuống để giải quyết. Vật chứng cơ quan Công an thu giữ: 11 đầu vòi lăng, hình trụ màu xám ghi, kim loại, kích thước dài khoảng 25cm; 01 chiếc xe máy hiệu Honda, BKS: 29.428 – XA, số khung: 8621531, số máy: 8621547. (BL:54)

Tại kết luận định giá số 63/KL-HĐĐG ngày 24/05/2019 của HĐĐG tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gia Lâm kết luận: Tại thời điểm ngày 23/04/2019: 11 đầu vòi lăng, hình trụ màu xám ghi, kim loại có giá trị: **1.100.000 (Một triệu một trăm nghìn đồng);** (BL:25)

Tại Cơ quan điều tra MXT đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Về dân sự: ông Nguyễn Văn Thụ - trưởng ban quản trị Tòa nhà CT6B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì (BL: 97)

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số 131/CT-VKSGL, ngày 09/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đã quyết định truy tố bị cáo MXT ra trước tòa với tội danh "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo MXT đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận đã có hành vi trộm cắp tài sản là 11 đầu vòi lăng, hình trụ màu xám ghi, kim loại có giá trị: 1.100.000 (Một triệu một trăm nghìn đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 131/CT-VKSGL, ngày 09/09/2019. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo MXT phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo MXT mức án phạt tù từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Nguyễn Văn Thụ đã nhận lại tài sản, ông Thụ không yêu cầu bồi thường dân sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định.

Bị cáo Thành sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi Trộm cắp tài sản hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 23/04/2019 tòa nhà CT6B, khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội 11 đầu vòi lăng, hình trụ màu xám ghi, kim loại có giá trị: 1.100.000 (Một triệu một trăm nghìn đồng) là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên toà người bị hại là ông Nguyễn Văn Thụ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt, sự vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (BLTTHS)

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo MXT: Tại phiên tòa, bị cáo MXT đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo MXT tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 14 giờ ngày 23/04/2019, MXT đi xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 29.428 –XA từ nhà đến tòa nhà CT6B, khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội thì xe hết xăng, Thành nảy sinh ý định vào tòa nhà CT6B trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua xăng và tiêu xài cá nhân. Để thực hiện mục đích trên, Thành để xe máy dưới sảnh tầng 1 tòa nhà CT6B và đi thang máy lên tầng 2 đi ra cầu thang phát hiện ở hành lang có tủ dồ phòng cháy chữa cháy, Thành mở tủ và tháo trộm lấy 02 đầu vòi lăng phun bằng kim loại sau đó Thành đi xuống tầng 1 nhặt chiếc túi nilong màu đen rồi cất giấu 2 đầu vòi lăng phun kim loại vừa trộm cắp được. Sau đó, Thành tiếp tục đi lần lượt từ tầng 3 lên đến tầng 6 của tòa nhà Thành trộm cắp được 09 đầu vòi lăng phun kim loại cho vào túi ni lông và đi xuống sảnh tầng 1 tòa nhà CT6B thì bị anh Nguyễn Đức Tùng, sinh năm 1991 là nhân viên kỹ thuật tòa nhà khu đô thị; anh Chu văn Nhuận, sinh năm 1969 và anh Nguyễn Văn Theo, sinh năm 1961 cùng làm bảo vệ khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng và đưa Thành về trụ sở Công an đồn Nam Đuống, Công an huyện Gia Lâm để giải quyết. Vật chứng cơ quan Công an thu giữ: 11 đầu vòi lăng, hình trụ màu xám ghi, kim loại, kích thước dài khoảng 25cm; 01 xe máy hiệu Honda, BKS: 29.428 – XA, số khung: 8621531, số máy: 8621547. (BL:54).

[4]. Tại kết luận định giá số 63/KL-HĐĐG ngày 24/05/2019 của HĐĐG tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gia Lâm kết luận: Tại thời điểm ngày 23/04/2019: 11 đầu vòi lăng, hình trụ màu xám ghi, kim loại có giá trị: **1.100.000 (Một triệu một trăm nghìn đồng)**

Chi tiết Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

[5]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 23/04/2019 tại Tòa nhà CT6B, Khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội, bị cáo MXT đã có hành vi trộm cắp 11 đầu vòi lăng phun nước màu xám ghi, bằng kim loại có trị giá trị: 1.100.000 (Một triệu một trăm nghìn đồng). Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo MXT đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiển sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, truy tố bị cáo MXT ra trước Tòa về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7]. Đánh giá tính chất vụ án: Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực dân sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần

áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[8]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86/QĐ – XPHC ngày 25/06/2018 của Đồn Công an Nam Đuống, Công an huyện Gia Lâm xử phạt bị cáo Thành về hành vi trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền là 2.000.000 đồng. Theo quy định của pháp luật thì tiền sự này của bị cáo còn thời hiệu, chưa được xóa. Chứng tỏ bị cáo không có ý thức tuân thủ pháp luật nên cần xử lý thật nghiêm khắc đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để đảm bảo tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước và Pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo Thành không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo MXT: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Hoàng Văn Thụ, đã nhận lại tài sản, đến nay không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11]. Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy hiệu Honda, BKS: 29.428 –XA, số khung: 8621531, số máy: 8621547 công an thu giữ của bị cáo Thành. Qua xác minh chiếc xe máy trên thuộc sở hữu hợp pháp của bà Lê Thị Hà, sinh năm 1956, trú tại Tổ 39B, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội (mẹ đẻ của Thành). Đầu năm 2019, bà Hà cho Thành mượn để sử dụng đi làm, bà Hà không biết, không liên quan việc Thành lấy xe làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Ngày 26/08/2019, Cơ quan cảnh sát diều tra – Công an huyện Gia Lâm đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy trên cho bà Lê Thị Hà. Bà Hà đã nhận lại chiếc xe máy và không có yêu cầu, đề nghì gì về tài sản đã nhận nên HĐXX không xem xét, giải quyết. (BL 101).

[12]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[13]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **MXT** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: MXT **07 (Bảy)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo MXT.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo MXT phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo. Vắng mặt người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại là nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án gốc này có 08 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊNTÒA**